

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Sơn

Ông Nguyễn Quang Trà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà Võ Thị Hoài My - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Minh H, sinh ngày 25/12/1996 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi thường trú: thôn D, xã Trà D, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: thợ sửa máy tính; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh T, sinh năm: 1970 và bà Bùi Thị B, sinh năm: 1975; chưa có vợ, con. Tiền sự: không. Tiền án: không. Nhân thân: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1969. Vắng mặt
Địa chỉ: thôn D, xã Trà D, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 02/5/2022, bị cáo Lê Minh H đang ở nhà tại thôn D, xã Trà D, huyện Bắc Trà My thì thấy nhà ông Nguyễn Văn A là hàng xóm bên cạnh nhà mình đều đi đám cưới, không có người ở nhà nên bị cáo nảy sinh ý định

qua nhà ông A trộm cắp tài sản. Bị cáo rút phích cắm dây nguồn camera của nhà mình để không lưu lại hình ảnh lúc bị cáo di chuyển ra khỏi nhà. Sau đó, bị cáo lấy chìa khóa mở cửa hông bên trái ngôi nhà mình, đi theo lối mòn vào sân nhà ông A, bị cáo tiếp tục đi dọc theo bờ đất vòng ra sau nhà ông A, đến chỗ cửa lưới B40 và đi vào trong nhà bếp ông A. Khi đến chỗ cửa ngăn nhà bếp và nhà trên, bị cáo thấy cửa này đã khoá nên bị cáo đi vòng qua bên phải ngôi nhà và đứng chỗ khuôn cửa (đây là cái khuôn trống chừa ra để lắp cửa nhưng hiện tại không có cánh cửa) bị cáo trườn người ra ngoài, nhìn dọc theo ngôi nhà thì thấy cửa sổ phòng kế bên nhà bếp có thể cạy cửa vào được nên bị cáo đi lại chỗ bếp lấy 01 con dao và dùng dao cạy thì mở được cửa ra. Bị cáo trèo vào nhà, lục tìm trong phòng nhưng không thấy gì giá trị. Bị cáo tiếp tục lục tìm trong một số phòng khác nhưng cũng không thấy gì có giá trị nên bị cáo tiếp tục đi vào phòng khách. Bị cáo đi lại chỗ tủ đặt tivi mở ngăn tủ bên phải nhưng ngăn này không có gì. Bị cáo quay sang mở ngăn bên trái thì thấy ngăn này bị khoá nên bị cáo dùng tay kéo cánh cửa hở ra rồi đưa con dao đang cầm vào khe hở này, vừa cạy vừa kéo để cánh cửa bung ra. Bị cáo thấy trong ngăn tủ có một túi nilon màu đen. Bị cáo mở hé túi nilon, thấy bên trong có nhiều cọc tiền nên bị cáo quăng túi nilon này lại, cầm trên tay và đi ra ngoài theo lối đã đột nhập vào. Khi đi đến chỗ nhà bếp bị cáo để con dao lại chỗ cũ và đi về nhà mình bằng đường cũ. Khi đi về đến nhà, bị cáo không vào bằng cửa chính mà đi dọc theo bên hông trái của ngôi nhà, đến chỗ chuồng gà, bị cáo mở túi nilon đựng tiền ra thấy có nhiều cọc tiền, bị cáo lấy một ít tiền bỏ vào túi quần đang mặc, rồi giấu túi nilon chứa toàn bộ số tiền còn lại vào khe hở giữa 02 tấm tôn trên mái chuồng gà, rồi đi ra trước nhà rửa chân. Sau đó, bị cáo đi câu cá tại đập Trà D.

Sau khi tiếp nhận tin báo của ông A, Cơ quan Cảnh sát điều tra tổ chức khám nghiệm hiện trường ngay trong ngày 02/5/2022. Trong lần khám nghiệm mở rộng ngày 03/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã phát hiện tại khe hở giữa 02 tấm tôn, trên mái chuồng gà sau nhà của bị cáo Lê Minh H đang ở có một túi nilon màu đen, bên trong chứa 07 xấp (cọc) tiền. Tổng toàn bộ số tiền là 148.200.000 đồng (*Một trăm bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSBTM ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Minh H mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại ông Nguyễn Văn A đã nhận lại đầy đủ và đúng số tiền bị mất và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với toàn bộ số tiền là 148.200.000 đồng (một trăm bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn A nên không đề nghị xem xét.

- Đối với 01 (một) bì niêm phong (loại bì thư, bên ngoài có dòng chữ “BY AIRMAIL PAR AVION”) có chữ ký của Lê Kim Tâm, Nguyễn Văn Anh, Võ Quốc Việt và Trần Văn Khánh. Bên trong bì thư có 01 (một) con ốc vít bằng kim loại, đường kính 0,6 cm; 01 (một) đầu ốc vít, đường kính 0,6 cm; 01 (một) thanh khoá bằng kim loại, kích thước 5cm x 1,5 cm. Hiện nay không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với con dao mà bị cáo đã lấy trong nhà bị hại sử dụng để làm công cụ gây án nêu trên thì sau khi gây án bị cáo đã để lại chỗ cũ. Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra con dao, ghi nhận đặc điểm và chụp ảnh và không tiến hành tạm giữ con dao này.

Bị hại ông Nguyễn Văn A hiện nay anh đã nhận lại đầy đủ tài sản đã mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 08 giờ ngày 02/5/2022 lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại. Bị cáo Lê Minh H đã lén lút vào nhà của ông Nguyễn Văn A trộm cắp một túi nilon màu đen bên trong có chứa số tiền 150.000.000 đồng được cất giấu trong ngăn tủ ti vi đặt tại phòng khách của gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 18/CT-VKSBTM ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Lê Minh H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là hàng xóm sinh sống sát bên cạnh nhà của gia đình bị hại nên nắm rõ thời gian sinh hoạt cũng như những tài sản có giá trị trong gia

đình bị hại. Biết gia đình bị hại có tiền do vừa bán keo nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp, lợi dụng lúc gia đình bị hại đi đám cưới gia đình người thân ở gần đó không có ai ở nhà quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trèo qua hàng rào đột nhập vào nhà, cạy cửa tủ và lấy đi số tiền mà gia đình bị hại đã cất giấu. Hành vi của bị cáo thể hiện sự bất chấp, liều lĩnh, coi thường pháp luật gây nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hối hận về hành vi phạm tội của mình; Khi Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Trà My mới truy tìm được số tiền bị mất thì bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Trà My tự thú nhận về hành vi phạm tội của mình và được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My lập biên bản tiếp nhận. Ngoài ra, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và bị hại ông Nguyễn Văn A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, r khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: hiện nay bị cáo chưa có việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My về áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Lê Minh H được hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn A đã nhận lại toàn bộ tài sản đã mất. Ông A không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với toàn bộ số tiền là 148.200.000 đồng (một trăm bốn mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn A nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) bì niêm phong (loại bì thư, bên ngoài có dòng chữ “BY AIRMAIL PAR AVION”) có chữ ký của Lê Kim Tâm, Nguyễn Văn Anh, Võ Quốc Việt và Trần Văn Khánh. Bên trong bì thư có 01 (một) con ốc vít bằng kim loại, đường kính 0,6 cm; 01 (một) đầu ốc vít, đường kính 0,6 cm; 01 (một) thanh

khoá bằng kim loại, kích thước 5cm x 1,5 cm. Hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: bị cáo Lê Minh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Trà My, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong (loại bì thư, bên ngoài có dòng chữ “BY AIRMAIL PAR AVION”) có chữ ký của Lê Kim Tâm, Nguyễn Văn Anh, Võ Quốc Việt và Trần Văn Khánh. Bên trong bì thư có 01 (một) con ốc vít bằng kim loại, đường kính 0,6 cm; 01 (một) đầu ốc vít, đường kính 0,6 cm; 01 (một) thanh khoá bằng kim loại, kích thước 5cm x 1,5 cm

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 08/9/2022).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2022). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi